

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/DS-ST

Ngày: 05 - 5 -2021

V/v: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Minh Đức;

2. Ông Lê Xuân Hưng.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Trí Diện - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đông Hà.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên toà:*** Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 136/2020/TLST-DS ngày 03/12/2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/QĐST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank); địa chỉ: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn Hiến - Chuyên viên quản lý nợ chi nhánh Quảng Trị (văn bản ủy quyền ngày 02/11/2020), có mặt.

Bị đơn: Bà Trần Thị Hải Đi, sinh năm: 1981; địa chỉ: Khu phố H, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/11/2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 15/6/2018, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Quảng Trị với bà Trần Thị Hải Đi ký kết Hợp đồng sử dụng thẻ (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng; Bản điều khoản và điều kiện phát

hành sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng). Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng số 970403-1926 với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà Đ đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 15.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, bà Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 5.950.000 đồng trong đó số tiền nợ gốc là 943.793 đồng và tiền lãi là 5.006.270 đồng, nhưng từ ngày 22/3/2019 đến nay, bà Điệp không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Đ vẫn không có thiện chí trả nợ nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng). Do đó, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Buộc bà Trần Thị Hải Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 05/5/2021 là 26.056.517 đồng (*hai mươi sáu triệu không trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm mười bảy đồng*), trong đó: Nợ tiền gốc 14.056.207 đồng và nợ tiền lãi 12.000.310 đồng.

2. Yêu cầu bà Trần Thị Hải Đ có nghĩa vụ trả số tiền lãi phát sinh sau ngày 05/5/2021 cho đến khi trả dứt điểm nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn bà Trần Thị Hải Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn tuân thủ đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Bị đơn vi phạm các Điều 70, 72 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn bà Trần Thị Hải Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 05/5/2021 là 26.056.517 đồng (*hai mươi sáu triệu không trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm mười bảy đồng*), trong đó: Nợ tiền gốc 14.056.207 đồng và nợ tiền lãi 12.000.310 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Hải Đ đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227

Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Trần Thị Hải Đ.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Mục đích vay tiền của bà Diệp là tiêu dùng cá nhân do đó xác định đây là vụ án dân sự (theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự). Khi có tranh chấp yêu cầu Toà án giải quyết, xác định đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

[3] Về nội dung: Về yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ gốc và lãi:

Về tiền gốc: Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng được ký kết giữa bà Trần Thị Hải Đ với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Quảng Trị, Ngân hàng Sacombank cấp thẻ tín dụng cho bà Đ và bà Đ đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 15.000.000 đồng, bà Diệp đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 943.793 đồng còn nợ lại 14.056.207 đồng do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu nguyên đơn buộc bị đơn phải trả số tiền gốc là 14.056.207 đồng.

Về tiền lãi: Lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cấp thẻ tín dụng được ký kết giữa bà Diệp với Sacombank là 2,5%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Mức lãi suất như trên dựa trên sự thỏa thuận của các bên, phù hợp với Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên chấp nhận. Theo đó lãi suất tính đến ngày 05/5/2021 là 12.000.310 đồng đồng, đồng thời phải trả lãi phát sinh từ ngày 06/5/2021 theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 15/6/2018 cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín trên số tiền chậm trả cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ trên.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 351, Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Trần Thị Hải Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 05/5/2021 là 26.056.517 đồng (*hai mươi sáu triệu không trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm mười bảy đồng*), trong đó: Nợ tiền gốc 14.056.207 đồng và nợ tiền lãi 12.000.310 đồng.

Bà Trần Thị Hải Đ phải trả lãi phát sinh từ ngày 06/5/2021 theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 15/6/2018

cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín trên số tiền chậm trả cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ trên.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 570.000 đồng (*năm trăm bảy mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000828 ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Bà Trần Thị Hải Đ phải chịu 1.302.800 đồng (*một triệu ba trăm linh hai nghìn tám trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- CC THADS TP. Đông Hà;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải Yến